**HỒ SƠ ĐỂ NLĐ NGHỈ VIỆC DO ẢNH HƯỞNG COVID 19 ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP**

Ngày 1/7/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 68/2021/NĐ-CP về hỗ trợ NLĐ và Người sử dụng LĐ gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19.

1. Đối với NLĐ tạm hoãn thực hiện HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương:

Đối tượng, điều kiện hỗ trợ

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau:

- Tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 15 ngày liên tục trở lên, tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01/5/2021 đến ngày 21/12/2021.

- Đang tham gia BHXH bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

- Bản sao văn bản thỏa thuận tạm hoãn thực hiện HĐLĐ, nghỉ việc không hưởng lương.

- Danh sách NLĐ có xác nhận của cơ quan BHXH theo Mẫu số 05.

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu một trong các giấy tờ sau: Giấy tờ chứng minh NLĐ đang mang thai; Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng sinh của trẻ em; GCN nuôi con nuôi; Quyết định giao, nhận chăm sóc thay thế trẻ em của cơ quan có thẩm quyền

Trình tự, thủ tục thực hiện

Bước 1: Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đề nghị cơ quan BHXH xác nhận NLĐ đang tham gia BHXH.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan BHXH xác nhận việc tham gia BHXH của NLĐ.

Bước 2: Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 15 Quyết định 23 đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính.

Lưu ý: Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, trình UBND cấp tỉnh.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Nếu không phê duyệt, UBND cấp tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Đối với NLĐ ngừng việc

Đối tượng, điều kiện hỗ trợ

Người lao động được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Làm việc theo chế độ hợp đồng lao động bị ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động và thuộc đối tượng phải cách ly y tế hoặc trong các khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ 14 ngày trở lên trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

- Đang tham gia BHXH bắt buộc tại tháng trước liền kề tháng người lao động ngừng việc theo khoản 3 Điều 99 Bộ luật Lao động.

Hồ sơ

- Bản sao văn bản yêu cầu cách ly của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

- Danh sách NLĐ có xác nhận của cơ quan BHXH theo Mẫu số 06.

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu một trong các giấy tờ sau: Giấy tờ chứng minh tigười lao động đang mang thai; Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng sinh của trẻ em; GCN nuôi con nuôi; Quyết định giao, nhận chăm sóc thay thế trẻ em của cơ quan có thẩm quyên đối với đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 18 Quyết định 23.

Trình tự, thủ tục thực hiện

Bước 1: NSDLĐ đề nghị cơ quan BHXH xác nhận NLĐ đang tham gia BHXH. Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan BHXH xác nhận việc tham gia BHXH của NLĐ.

Bước 2: NSDLĐ gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Quyết định 23 đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính.

Lưu ý: Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, trình UBND cấp tỉnh.

Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ, đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Nếu không phê duyệt, UBND cấp tỉnh thông báo bằng văn bản và tiêu rõ lý do,

Trong 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của UBND cấp tỉnh, NSDLĐ thực hiện chi trả cho NLĐ.

3. Đối với NLĐ bị chấm dứt HĐLĐ nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp

Đối tượng, điều kiện hỗ trợ

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Đang tham gia BHXH bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động chấm dứt hợp đồng lao động.

- Chấm dứt hợp đồng lao động trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, trừ các trường hợp sau đây:

+ Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

+ Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

Hồ sơ:

- Đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 07.

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu của một trong các giấy tờ sau:

+ HĐLĐ đã hết hạn hoặc đã hoàn thành công việc theo HĐLĐ

+ Quyết định thôi việc.

+ Thông báo hoặc thỏa thuận chấm dứt HĐLĐ.

- Bản sao Sổ BHXH hoặc xác nhận của cơ quan BHXH về việc tham gia BHXH bắt buộc và BHTN.

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu một trong các giấy tờ sau: Giấy tờ chứng minh NLĐ đang thang thai; Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng sinh của trẻ em; GCN nuôi con nuôi; Quyết định giao, nhận chăm sóc thay thể trẻ em của cơ quan có thẩm quyền đối với đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 22 Quyết định này.

Trình tự, thủ tục thực hiện

NLĐ gửi hồ sơ đến Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi NLĐ chấm dứt HĐLĐ. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

Trước ngày 05 và ngày 20 hằng tháng, Trung tâm Dịch vụ việc làm ra Soát, tổng hợp danh sách NLĐ đủ điều kiện hỗ trợ trinh Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận danh sách, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, trình UBND cấp tỉnh.

UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ, đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ trong 03 ngày làm việc. Trường hợp không phê duyệt, UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế

Đối tượng hỗ trợ

- Trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em)

- Người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống COVID- 19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền:

Hỗ trợ từ ngày 27/4/2021 đến ngày 31/12/2021, thời gian hỗ trợ theo thời gian điều trị thực tế nhưng tối đa 45 ngày với F0, tối đa 21 ngày đối với F1

Hồ sơ:

\*Đối với F0 đang điều trị tại cơ sở y tế gồm:

- Danh sách F0 đủ điều kiện hưởng chính sách theo Mẫu số 8a.

- Giấy rạ viện điều trị do nhiễm COVID-19 của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật,

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, CMND, thẻ CCCD, thẻ bảo hiểm y tế.

\*Đổi với F1 đang thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly gồm:

- Danh sách F1 đủ điều kiện hưởng chính sách theo Mẫu số 8a.

- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc cách ly y tế.

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, CMND, thẻ CCCD, thẻ bảo hiểm y tế.

\*Đối với F0 đã kết thúc điều trị tại cơ sở y tế trước ngày Quyết định này có hiệu lực gồm:

- Giấy ra viện.

- Biên nhận thu tiền ăn tại cơ sở y tế đã điều trị.

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, CMND, thẻ CCCD, thẻ bảo hiểm y tế.

\*Đối với F1 đã kết thúc cách ly tại cơ sở cách ly trước ngày Quyết định này có hiệu lực hoặc cách ly tại nhà gồm:

- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về cách ly y tế tại cơ sở cách ly hoặc cách ly tại nhà.

- Giấy hoàn thành việc cách ly.

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng sinh, giấy khai sinh, hộ chiếu, CMND, thẻ CCCD, thẻ bảo hiểm y tế.

- Biên nhận thu tiền ăn tại cơ sở cách ly đối với người đã kết thúc cách ly tại cơ sở cách ly.

Trình tự, thủ tục thực hiện:

- Đối với trường hợp đang điều trị, cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly:

Cơ sở y tế, cơ sở cách ly căn cứ vào hồ sơ quy định lập danh sách (theo Mẫu 08a, 8b tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) đổi với các trường hợp F0, F1 đủ điều kiện hưởng chính sách gửi UBND cấp tỉnh. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/3/2022.

- Đối với trường hợp FO, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở hoặc cách ly tại nhà: Cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ em, các trường hợp F0, F1 gửi hồ sơ quy định tới UBND cấp xã nơi cư trú. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trước ngày 05 và ngày 20 hằng tháng, UBND cấp xã tổng hợp, lập danh sách (Mẫu số 08a, 08b tại Phụ lục kèm theo Quyết định này) đối với các trường hợp F0 F1 đủ điều kiện hưởng chính sách gửi UBND cấp huyện.

Trong 02 ngày làm việc, UBND cấp huyện tổng hợp, trinh Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ của cơ sở y tế, cơ sở cách ly hoặc UBND cấp huyện, UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách và chỉ đạo thực hiện chỉ trả hỗ trợ, Trường hợp không phế duyệt, UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và tiểu rõ lý do.

- Cơ sở y tế, cơ sở cách ly, UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ trả đầy đủ các chế độ hỗ trợ đối với FO, F1, trẻ em đang điều trị, cách ly theo danh sách được UBND cấp tỉnh phê duyệt (Mẫu 8c).

5. Đối với người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất

Đối tượng, điều kiện

Người lao động và người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định tại Điều 2 Luật BHXH, khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Người sử dụng lao động đã đóng đủ BHXH hoặc đang tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất đến hết tháng 4 năm 2021 mà bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 dẫn đến phải giảm từ 15% số lao động tham gia BHXH trở lên tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị so với tháng 4 năm 2021. Số lao động tham gia BHXH tính giảm bao gồm:

+ Số lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật trừ đi số lao động mới giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày người sử dụng lao động có văn bản đề nghị.

+ Số lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động mà thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng.

+ Số lao động đang nghỉ việc không hưởng tiền lương mà thời gian nghỉ việc không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng.

+ Số lao động đang ngừng việc mà thời gian ngừng việc từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng.

- Số lao động tham gia BHXH tính giảm chỉ bao gồm người làm việc theo hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý điều hành hợp tác xã có hưởng tiền lương; không bao gồm người lao động nghỉ việc hưởng lương hưu từ ngày 01/5/2021.

Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện

- Trong thời gian từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30/6/2022, người sử dụng lao động nộp văn bản đề nghị theo Mẫu số 01 cho cơ quan BHXH nơi đang tham gia BHXH, đồng thời gửi 01 bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, giám sát.

- Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của người sử dụng lao động, cơ quan BHXH có trách nhiệm xem xét, giải quyết tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất; trường hợp không giải quyết thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Các trường hợp đề nghị tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất theo quy định tại Điều 16 Nghị định 115/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc thì trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định tại Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH.

File 20 mẫu biểu hồ sơ nhận hỗ trợ covid19 theo Nghị quyết 68.